

NGHỊ QUYẾT

**Về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÂY HÒA
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Trên cơ sở xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026; Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân xã.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. HĐND xã thống nhất tán thành những nội dung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 được nêu trong báo cáo của UBND xã trình kỳ họp; đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI,
QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

Được sự chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh, sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy; phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, UBND xã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị, văn bản chỉ đạo của cấp trên và Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã. Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định và phát triển, quốc phòng, an ninh (QP,AN) được giữ vững. Công tác kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ luôn được chú trọng, đã mang lại những kết quả nhất định; Công tác phòng, chống dịch bệnh ở cây trồng, vật nuôi và ở người được quan tâm; Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân thực hiện đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật; Công tác cải cách hành chính được tăng cường; Giao quân đạt 100% chỉ tiêu giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số mặt hạn chế, khuyết điểm cần phải tập trung khắc phục đó là:

*** Về lĩnh vực kinh tế:**

- Công tác thu ngân sách tuy đạt 78,5% kế hoạch giao nhưng vẫn còn một số nguồn thu còn thấp chưa đạt so với dự toán của khoản thu (như: thu phí, lệ phí; thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác; lệ phí trước bạ nhà đất; thuế TNCN).

- Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường, khoáng sản còn hạn chế, vẫn còn tình trạng người dân lấn chiếm đất đai, sử dụng đất không đúng mục đích và khai thác, vận chuyển khoáng sản (cát) trái phép trên địa bàn. Công tác cấp GCNQSDĐ còn chậm.

- 04 dự án, công trình chậm tiến độ, kéo dài chưa thực hiện xong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Tiến độ thực hiện một số nội dung, tiêu chí trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới còn chậm.

- Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân còn chậm thời gian nhất là lĩnh vực đất đai.

*** Về lĩnh vực văn hóa-xã hội:**

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng hạn còn thấp, vẫn còn 19 hồ sơ trễ hạn; hồ sơ tồn chưa giải quyết thuộc lĩnh vực đất đai nhiều (99 hồ sơ).

- Công tác quản lý giáo dục còn hạn chế, chưa thường xuyên kiểm tra tình trạng dạy thêm học thêm chưa đúng quy định trên địa bàn; công tác quản lý nhà nước về văn hóa “Hát cho nhau nghe” chưa được quan tâm.

- Công tác triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số” tại các thôn chưa thường xuyên và chưa sâu rộng. Nguồn kinh phí đầu tư cho nhiệm vụ khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đào tạo nguồn nhân lực và duy trì hoạt động chuyển đổi số còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CUỐI NĂM 2026

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển các lĩnh vực văn hoá - xã hội, khoa học công nghệ. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn xã. Tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chất lượng nguồn nhân lực và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội; bảo vệ môi trường sinh thái; đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu về kinh tế

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 35.987,3 triệu đồng/năm.
- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn: 10,1%.
- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn: 58,1 triệu đồng/người/năm.
- Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh: 100%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn đa chiều): 0,2%/năm.
- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt: 60%.

2.2. Chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: 33,3%.
- Tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 98%.

2.3. Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh

- Tỷ lệ giao quân đạt 100% chỉ tiêu tình giao.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẦN TẬP TRUNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

Để thực hiện tốt Nghị quyết về mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026, HĐND xã nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Kinh tế

1.1. Về sản xuất nông, lâm nghiệp và chăn nuôi

Chỉ đạo sản xuất cây lúa, cây màu, cây lương thực thực phẩm theo kế hoạch. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Khuyến khích nuôi trồng thủy sản nước ngọt tại các hồ, ao, bầu, phát triển các mô hình kinh tế hộ nuôi cá có giá trị kinh tế cao. Tiếp tục kiên cố hóa kênh mương, nâng cấp hồ đập, trạm bơm phục vụ tưới tiêu. Chủ động phối hợp với Hạt kiểm lâm khu vực tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, thường xuyên tuần tra, kịp thời phát hiện và xử lý theo quy định. Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới bảo đảm chất lượng.

1.2. Công nghiệp, thương mại và dịch vụ

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo các Nghị quyết của Trung ương: số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025; số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025; số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026. Đẩy mạnh thu hút và phát triển đồng bộ các loại hình dịch vụ, nâng cấp cơ sở vật chất các chợ, xây dựng chợ văn minh; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư hoạt động kinh doanh, khai thác trên địa bàn xã. Mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh đa ngành, nghề, dịch vụ tổng hợp gắn với phát triển theo chuỗi liên kết, mang lại lợi ích kinh tế và tạo phúc lợi xã hội ngày càng cao.

1.3. Về công tác thu, chi ngân sách

Đẩy mạnh công tác thu ngân sách có giải pháp đảm bảo thu đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2026. Phối hợp với Thuế cơ sở 8, các thôn tăng cường quản lý thu, thu hồi nợ đọng thuế và rà soát các nguồn thu xã hưởng 100% để thu đảm bảo nhằm phấn đấu thu đạt và vượt dự toán các khoản thu được giao năm 2026. Tập trung đẩy mạnh huy động từ nguồn thu quỹ đất để chi đầu tư cơ sở hạ tầng của xã. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi theo dự toán được giao, đúng quy định ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đảm bảo kinh phí cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và an sinh xã hội.

1.4. Về đầu tư xây dựng cơ bản: Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án đã được bố trí vốn kịp thời giải ngân nguồn vốn đảm bảo kế hoạch. Thực hiện công khai, minh bạch trong đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả, đúng mục đích, chống thất thoát, lãng phí. Phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Tuy Hòa tập trung xử lý dứt điểm các dự án, công trình tồn đọng, chậm tiến độ, đảm bảo hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng nhằm khơi thông nguồn lực đầu tư. Tổ chức đấu giá QSDĐ theo quy định đối

với Dự án Khép kín khu dân cư từ Nhà hàng Quân Thủy Tiên đến nương Cây Đa Bầu đá (giai đoạn 2), thôn Phú Thứ, xã Tây Hòa và triển khai các dự án theo kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

1.5. Về công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường, quy hoạch và xây dựng

Thực hiện tốt công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân theo đúng quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất của tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, đảm bảo sử dụng đúng mục đích. Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản (cát). Kịp thời phát hiện tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp khai thác, vận chuyển tài nguyên khoáng sản trái phép trên địa bàn theo quy định.

Hoàn thành công tác lập Quy hoạch chung xã Tây Hòa năm 2026, từ đó có cơ sở để tổ chức lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 cho các dự án dự kiến đầu tư xây dựng trên địa bàn xã nhằm bảo đảm tính thống nhất trong quản lý quy hoạch trên địa bàn xã và đáp ứng được yêu cầu thực tế, phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội và định hướng phát triển của xã Tây Hòa trong tương lai.

1.6. Về công tác PCTT và TKCN: Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa bão; thường xuyên kiểm tra, rà soát các khu dân cư nằm trong vùng có nguy cơ ảnh hưởng do thiên tai, nhất là khu vực hạ du sông Ba. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tình hình vận hành và xả lũ của các nhà máy thủy điện để kịp thời thông tin, cảnh báo đến các thôn và Nhân dân; hướng dẫn người dân chủ động các biện pháp phòng tránh, ứng phó, giảm thiểu thiệt hại, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản và ổn định sản xuất.

1.7. Về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia: Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tập trung nguồn lực phấn đấu đạt 10/10 tiêu chí nông thôn theo Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 trong năm 2026.

2. Văn hoá - Xã hội

2.1. Về an sinh xã hội

Phối hợp với Bảo hiểm xã hội cơ sở Phú Hòa tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT, BHXH đạt và vượt chỉ tiêu đề ra năm 2026 và phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ bao phủ BHYT trên toàn xã.

Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội đến các đối tượng bảo trợ xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác giảm nghèo, đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm và các chương trình đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn xã. Tạo môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để phát triển trẻ em toàn diện; tăng cường phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em, nhất là đuối nước.

2.2. Về giáo dục và đào tạo

Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ dạy và học năm học 2026-2027 nhất là tổ

chức thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học; rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí, đăng ký lộ trình cụ thể xây dựng Trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Giữ vững các tiêu chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi, giáo dục TH mức độ 3, giáo dục THCS mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật và phòng chống các tệ nạn xã hội trong trường học, tăng cường công tác kiểm tra, quản lý tốt việc dạy thêm, học thêm theo quy định.

2.3. Về y tế, dân số, gia đình trẻ em và công tác chăm sóc sức khỏe

Nhân dân: Tiếp tục nâng cao công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho người dân. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh; chủ động theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh trên địa bàn, kịp thời tham mưu xử lý các tình huống phát sinh. Triển khai hiệu quả các chương trình y tế, tiêm chủng mở rộng trên địa bàn.

2.4. Về văn hóa, thông tin, thể dục thể thao

Chú trọng công tác xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm vào các ngày lễ, các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, bảo đảm chính xác, kịp thời, nhất là tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước để cán bộ, đảng viên và nhân dân biết, tạo sự đồng thuận trong thực hiện.

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, đảm bảo gìn giữ và phát huy thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hóa dân tộc, kiên quyết bài trừ các tệ nạn xã hội. Phát động mạnh mẽ phong trào thể dục, thể thao trong giai đoạn mới tạo không khí thi đua sôi nổi giữa các cơ quan, đơn vị và các thôn.

2.5. Về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để chi phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; có giải pháp triển khai, thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào sản xuất, đời sống, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, góp phần phát triển kinh tế – xã hội và xây dựng nông thôn mới bền vững. Phối hợp triển khai hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ; phát huy vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số thiết yếu.

Đẩy mạnh cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường số, thanh toán không dùng tiền mặt. Nâng cao chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trên môi trường điện tử theo

Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai thực hiện tốt Mô hình hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến tại các thôn, góp phần giảm thời gian đi lại, chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho người dân.

2.6. Tôn giáo: Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã. Theo dõi, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở tôn giáo tín ngưỡng hoạt động theo quy định pháp luật.

2.7. Công tác nội vụ, cải cách hành chính và thi đua khen thưởng

Thực hiện tốt công tác sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng, đủ số lượng theo quy định; kịp thời giải quyết chế độ, chính sách cho CBCCVN theo đúng quy định. Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đáp ứng tốt yêu cầu công việc. Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm quy định về văn hóa công sở, đạo đức công vụ; đề cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng đồng bộ, hiệu quả. Công tác cải cách hành chính trong mỗi cơ quan, đơn vị lấy người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; xây dựng nền hành chính dân chủ, kỷ cương, chuyên nghiệp, hiện đại, gắn với nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, bảo đảm đúng thời hạn, đúng quy trình, hạn chế tối đa hồ sơ sai sót. Phối hợp triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ; hướng dẫn người dân sử dụng CCCD gắn chip, ứng dụng VNeID khi thực hiện thủ tục hành chính.

Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, kịp thời khen thưởng các cá nhân, tập thể, các điển hình tiên tiến đảm bảo dân chủ, công khai, đúng thành tích, đúng tiêu chuẩn, đúng quy định.

3. Công tác Tư pháp

Thực hiện tốt công tác đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn theo đúng quy định của Chính phủ; tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ chứng thực đúng theo quy định của pháp luật. Tăng cường hoạt động các tổ hòa giải ở thôn để phát hiện và hoà giải kịp thời các vụ việc mâu thuẫn phát sinh trong quan hệ hàng ngày ở từng cụm dân cư. Thực hiện tốt công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đúng theo quy trình quy định; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4. Về quốc phòng - an ninh

Tiếp tục duy trì nghiêm túc sẵn sàng chiến đấu. Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2026 theo kế hoạch; xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc. Chuẩn bị tốt các khâu trong công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2027 đạt chỉ tiêu tỉnh giao.

PHỤ LỤC
CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026
 (Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 10/7/2026 của HĐND xã Tây Hòa)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2026	Thực hiện so với Kế hoạch 2026 (%)	Tăng/giảm so cùng kỳ năm ngoái (%)
1. Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	23.579	33.898	26.613,8	78,5	
2. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn	%	7	10,1	7,1		
Trong đó: Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn	Triệu đồng	1.664.268	2.054.830	904.733	44,02	+7,1
+ Nông - lâm - thủy sản	Triệu đồng	401.470	475.274	207.073	43,56	+6
+ Công nghiệp - Xây dựng	Triệu đồng	595.382	786.323	347.360	44,17	+11,1
+ Dịch vụ	Triệu đồng	667.416	793.233	350.300	44,16	+4,1
3. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn	Triệu đồng/người	56,93	58,1	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	
4. Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	100	100	100	100	
5. Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều	%	0,2	0,2	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	
6. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt	%	58	60	80	133,3	
7. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia	%	16,67	33,33	16,67	50	
8. Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	97,92	98	93	94,89	
9. Tỷ lệ giao quân	%	100	100	100	100	